

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2025-2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02/QĐHĐT-THPTTN ngày 04/9/2025
của Hội đồng trường THPT Thanh Nưa)*

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp, cụ thể:

Các Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Văn bản số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình;

Văn bản số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử & Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

Văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học;

Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong chương trình giáo dục trung học;

Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên; số 2166/SGDĐT-GDTrH ngày 28/7/2025 tăng cường thực hiện CT, SGK GDPT năm học 2025-2026.

Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 06/5/2025, Quyết định Quy định quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Văn bản số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Văn bản số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026.

Quyết định số 1812/QĐ-UBND, ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo

dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Văn bản số 2540/SGDDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2025 về việc Hướng dẫn một số nội dung về tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông;

Văn bản số 2604/SGDDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 – 2026;

Văn bản số 2611/SGDDĐT-QLĐT ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 đối với công tác học sinh, sinh viên;

Văn bản số 1001/SGDDĐT-QLĐT ngày 12 tháng 4 năm 2025 về việc triển khai thực hiện công tác Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2025.

Trường THPT Thanh Nưa xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

II. BỐI CẢNH

1. Bối cảnh bên ngoài

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh yêu thích việc học, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự cho việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trường, lớp học; đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; nội dung, tài liệu giáo dục địa phương ... để triển khai áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương theo đúng lộ trình quy định của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên.

a) Thời cơ

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm.
- Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục.
- Nhà trường, cụm chuyên môn thường xuyên tổ chức các hội thảo, chuyên đề, thao giảng; hội thi giáo viên dạy giỏi,... Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao trình độ của bản thân.

b) Thách thức

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình còn hạn chế.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

2. Bối cảnh bên trong

a) Điểm mạnh

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Sở GD&ĐT Điện Biên cùng với sự phối hợp, tạo điều kiện của các cơ quan ban ngành, đoàn thể xã Thanh Nua.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình, cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Phát huy những thành tích đạt được trong năm học qua, tiếp tục vươn lên trong công tác, học tập và giảng dạy.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh.

b) Điểm yếu

- Sắp xếp giáo viên giảng dạy và sinh hoạt chuyên môn còn gặp nhiều do số lượng giáo viên một số môn ít, có môn chỉ có một giáo viên (GDKT&PL, GDQP-AN).

- Còn một số giáo viên ý thức tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và việc cập nhật công nghệ thông tin còn hạn chế nên ít đổi mới về phương pháp dạy học dẫn đến chất lượng dạy - học chưa cao.

- Chất lượng học sinh tuyển vào lớp 10 không đồng đều, nhiều học sinh điểm rất thấp (điểm chuẩn 6.25 điểm/3 môn thi).

- Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy và học xong đến thời điểm hiện tại nhà trường còn thiếu phòng đọc cho giáo viên và học sinh, phòng sinh hoạt cho các tổ chuyên môn; qua 15 năm sử dụng khu nhà lớp học, khu nhà nội trú (10 phòng), nhà công vụ, nhà đa năng, sân trường đã xuống cấp.

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn còn đi làm ăn xa nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Tình hình học sinh ra trường không có việc làm đã ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý gia đình và ý thức học tập, nguyện vọng lựa chọn học trường chuyên nghiệp, học nghề của học sinh.

- Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường phải tích cực đổi mới mạnh mẽ về mọi mặt và triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Đảm bảo toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch để sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong mọi tình huống.

- Công tác giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, tiếp tục duy trì và phát huy các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Thực hiện quy mô trường lớp, duy trì sĩ số

Quy mô 14 lớp, 575 học sinh (trong đó học sinh nữ chiếm trên 40%); bình quân 41.7 học sinh/lớp; tỉ lệ học sinh giảm trong năm học dưới 5% trong đó nữ dưới 2% (tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 1% (nữ 0.3%)).

2.2. Chất lượng giáo dục

a) Về rèn luyện

- Học sinh xếp loại rèn luyện tốt, khá đạt từ 92% trở lên (nữ trên 50%), (xếp loại Chưa đạt dưới 2%).

- Không có học sinh vi phạm pháp luật hoặc mắc các tệ nạn xã hội.

b) Về học tập

- Tỷ lệ học sinh khá, tốt đạt trên 60%, trong đó nữ trên 30% (tỷ lệ học sinh tốt đạt trên 10%, trong đó nữ trên 5%).

- Tỷ lệ học sinh xếp loại từ đạt trở lên 95% trong đó nữ trên 50%, sau kiểm tra lại trên 98% trong đó nữ trên 50%.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 100% trong đó nữ trên 40%. Phần đầu điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp đạt 5.9 (xếp thứ hạng dưới 21 trên tổng số các đơn vị tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025).

- Tỷ lệ học sinh tham gia học chuyên nghiệp trên 30% trong đó nữ trên 10% học sinh (trên 20% học sinh đỗ Đại học, nữ trên 10%).

- Thi học sinh giỏi cấp tỉnh: Phần đầu trên 20 học sinh đạt giải, trong đó nữ trên 60%.

- Tổ chức cuộc thi ý tưởng Khoa học kỹ thuật cấp trường; lựa chọn 02 sản phẩm tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh, phần đầu có giải (nếu Sở GD&ĐT tổ chức).

** Đổi mới các hoạt động giáo dục*

Phần đầu các môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin, Công nghệ có ít nhất 01 sản phẩm/tiết dạy/chủ đề STEM trong giảng dạy; các tổ chuyên môn, Đoàn Thanh niên tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng ít nhất 3 lần/năm học.

** Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:*

Thực hiện đưa học sinh ra ngoài không gian lớp học ở một số tiết, một số hoạt động giáo dục thích hợp.

Thực hiện dạy học trực tuyến trong những thời điểm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường,

c) Thực hiện có hiệu quả các hoạt động: GDTC, GDQP-AN, Y tế trường học, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- 100% học sinh được khám sức khỏe ban đầu; 100% học sinh đảm bảo sức khỏe học tập và rèn luyện; Ngăn chặn được các dịch bệnh, tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

- 100% học sinh thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh cơ bản.

- 100% học sinh tham gia học tập bộ môn GDQP-AN, GDTC. Trong đó 98% được đánh giá xếp loại từ 5,0/Đạt trở lên.

- Tham gia Giải thi đấu thể thao ngành Giáo dục, Đại hội thể dục thể thao ngành Giáo dục, Hội thi văn hoá, văn nghệ các cấp tổ chức: phần đấu có giải.

2.3. Công tác xây dựng đội ngũ

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng về chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phần đấu trong năm học 1-2 quần chúng được kết nạp đảng, trong đó nữ chiếm 50%.

- Thực hiện đánh giá viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP đảm bảo đúng hướng dẫn 100% viên chức, người lao động được đánh giá từ Hoàn thành nhiệm vụ trở lên; đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp, phần đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên xếp loại chuẩn Khá trở lên.

2.4. Công tác tài chính, bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường: Từng bước tu sửa, đảm bảo đáp ứng tốt cho công tác dạy học, cảnh quan sạch đẹp, môi trường thân thiện.

- Bảo quản sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiệu quả. Phần đấu duy trì hoạt động của các phòng học bộ môn, đáp ứng yêu cầu thực hành của các môn học.

- Thực hiện công tác tài chính đảm bảo theo quy định hiện hành.

2.5. Công tác nội trú, nuôi dưỡng học sinh

- Tổ chức cho học sinh ăn, ở nội trú đảm bảo các quy định hiện hành.

- Đảm bảo kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với học sinh, thực hiện nuôi dưỡng, nấu ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và đủ chất dinh dưỡng cho học sinh.

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, văn hoá, văn nghệ, thể thao, lao động vệ sinh, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự tại khu nội trú.

2.6. Công tác Đoàn Thanh niên

- Nâng cao chất lượng công tác đoàn thể, tăng cường sự phối hợp giữa các đoàn thể và chính quyền trong các hoạt động nhằm giáo dục toàn diện học sinh.

- Phát huy chức năng giám sát, nắm bắt tình hình hoạt động của đoàn thể nhằm hỗ trợ, đề xuất giải pháp hợp lý để nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường.

- Tổ chức phát động nội dung thi đua cho Đoàn viên giáo viên, nhân viên, học sinh có kế hoạch cụ thể theo chủ điểm, chủ đề theo từng đợt từng tháng thi đua.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khoá nhằm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh như: tổ chức các cuộc thi, hội thi như Giai điệu tuổi hồng, nữ sinh thanh lịch...; tổ chức các giải thể dục thể thao như bóng đá, bóng chuyền,...

2.7. Công tác tuyển sinh, hoạt động hè, bồi dưỡng CBQL, giáo viên

- Tuyển sinh đủ chỉ tiêu Sở GD&ĐT giao; phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- 100% học sinh không vi phạm pháp luật trong thời gian nghỉ hè.

- 100% CBQL, giáo viên tham gia bồi dưỡng hè, bồi dưỡng thường xuyên có hiệu quả.

2.8. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tập thể trường phấn đấu đạt danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến; Trường Xanh - Sạch - Đẹp; nhà trường không có ma túy và tệ nạn xã hội, An toàn về an ninh trật tự, đạt danh hiệu “Trường học văn hoá”, “Trường học hạnh phúc”;

- Phấn đấu 100% viên chức, người lao động được xếp loại phẩm chất đạo đức khá và tốt. Không có viên chức, người lao động vi phạm đạo đức và pháp luật, trên 97% viên chức, người lao động được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến. Phấn đấu 03 cá nhân được Giám đốc Sở GD&ĐT tặng giấy khen; 01 cá nhân được Bộ GD&ĐT, 01 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen; 01 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

- Đối với học sinh: Phấn đấu xếp loại học tập trên 10% học sinh toàn trường xếp loại tốt (đạt danh hiệu học sinh Giỏi), trong đó nữ trên 5%.

- Chi bộ được Đảng bộ xã Thanh Nưa xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đoàn trường được Đoàn Thanh niên xã Thanh Nưa công nhận Đơn vị xuất sắc.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình môn học

Căn cứ Chương trình giáo dục tổng thể, các văn bản hướng dẫn chuyên môn và đề nghị của các tổ (nhóm) chuyên môn, chương trình GD như sau:

1.1. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: 03 tiết/tuần × 35 tuần = 105 tiết.

1.2 . Chuyên đề học tập

Dạy học chuyên đề học tập các môn Toán, Lý, Hóa, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Tin học: 35 tiết x 3 chuyên đề = 105 tiết/lớp.

1.3. Thực hiện số tiết dạy trong các môn học/HĐGD

| TT | Môn học/ hoạt động giáo dục | Số tiết học từng môn của lớp 10,11, 12 | | |
|----|-----------------------------|--|-----------|------------|
| | | Học kỳ I | Học kỳ II | Cả năm |
| 1 | Toán | 54 | 51 | 105 |

| TT | Môn học/ hoạt động giáo dục | Số tiết học từng môn của lớp 10,11, 12 | | |
|----|-----------------------------|--|-----------|-------------|
| | | Học kỳ I | Học kỳ II | Cả năm |
| 2 | Vật lý | 36 | 34 | 70 |
| 3 | Hóa học | 36 | 34 | 70 |
| 4 | Sinh học | 36 | 34 | 70 |
| 5 | Ngữ văn | 54 | 51 | 105 |
| 6 | Lịch sử | 18 | 34 | 52 |
| 7 | Địa lý | 36 | 34 | 70 |
| 8 | GDKT&PL | 36 | 34 | 70 |
| 9 | Tiếng Anh | 54 | 51 | 105 |
| 10 | Công nghệ | 36 | 34 | 70 |
| 11 | GD thể chất | 36 | 34 | 70 |
| 12 | GDQP-AN | 18 | 17 | 35 |
| 13 | Tin học | 36 | 34 | 70 |
| 14 | HĐTN-HN | 54 | 51 | 105 |
| 15 | Giáo dục địa phương | 18 | 17 | 35 |
| 16 | Chuyên đề học tập | 54 | 51 | 105 |
| | | Tổng tiết/lớp | | 1097 |
| | | Trung bình tiết/lớp/tuần | | 29,6 |

2. Quy định thời gian

- Học kì I: Từ 06/9/2025 đến 17/01/2026.

+ Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: từ 27/10/2025 đến 08/11/2025.

+ Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ: từ 22/12/2025 đến 08/01/2026.

- Học kì II: Từ 19/01/2026 đến 31/5/2026.

+ Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: từ 09/3/2026 đến 21/3/2026.

+ Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ: từ 27/4/2026 đến 07/5/2026 (Lớp 12),

từ 11/5/2026 đến 19/5/2026 (Lớp 10, 11).

3. Chương trình giáo dục nhà trường

3.1. Các hoạt động giảng dạy buổi 1

Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập ban hành kèm theo các Thông tư của Bộ GDĐT: số 32/2018/TT-BGDĐT, số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

Cụ thể các môn học/HĐGD của từng lớp

| TT | Lớp | Môn học/HĐGD bắt buộc | Môn học lựa chọn | Chuyên đề học tập |
|----|------|---|--------------------------------------|-------------------|
| 1 | 10A1 | Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục QP-AN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung Giáo dục địa phương | Địa lý, Vật Lý, Sinh học, Tin học | Văn, Sử, Tin |
| 2 | 10A2 | | Vật lý, Hoá học, Sinh học, GDKT&PL | Toán, Lý, Hoá |
| 3 | 10A3 | | Địa lý, GDKT&PL, Công nghệ, Tin học | Toán, Văn, Hoá |
| 4 | 10A4 | | Địa lý, GDKT&PL, Hoá học, Tin học | Toán, Văn, Tin |
| 5 | 10A5 | | Địa lý, Vật lý, Sinh học, Tin học | Toán, Văn, Sinh |
| 6 | 11B1 | | Địa lý, GDKT&PL, Công nghệ, Tin học | Văn, Sử, Địa |
| 7 | 11B2 | | Vật lý, Hoá học, Sinh học, Công nghệ | Toán, Lí, Hoá |
| 8 | 11B3 | | Địa lý, GDKT&PL, Công nghệ, Tin học | Toán, Văn, Sử |
| 9 | 11B4 | | Địa lý, Vật lý, Hoá học, GDKT&PL | Toán, Văn, Hoá |
| 10 | 11B5 | | Địa lý, Sinh, Công nghệ, Tin học | Toán, Văn, Sử |
| 11 | 12C1 | | Địa lý, GDKT&PL, Vật lý, Tin học | Toán, Văn, Sử |
| 12 | 12C2 | | Vật lý, Hoá học, Sinh học, GDKT&PL | Toán, Lí, Hoá |
| 13 | 12C3 | | Địa lý, GDKT&PL, Công nghệ, Tin học | Toán, Văn, Sử |
| 14 | 12C4 | | Địa lý, Vật lý, Hoá học, Sinh học | Toán, Văn, Lý |

Ghi chú: Bộ sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống (trừ GDKT&PL lớp 12 theo Bộ sách Cánh Diều). Môn Giáo dục thể chất (lớp 10, 12: Cầu lông; lớp 11: Bóng chuyền), Tin học (Định hướng khoa học máy tính), Công nghệ (lớp 10: Thiết kế và công nghệ, lớp 11: Công nghệ cơ khí, lớp 12: Điện, điện tử). Tiếng Anh (Global Success).

3.2. Các hoạt động giảng dạy buổi 2

Khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 trước khi bắt đầu năm học mới để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường.

3.2.1. Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình GDPT

Kiểm tra lại tình hình học tập của học sinh để xác định danh sách các em chưa hoàn thành môn học hoặc có kết quả chưa đạt.

Dựa trên kết quả kiểm tra, giáo viên và tổ chuyên môn sẽ xác định những kiến thức cơ bản, cốt lõi mà học sinh còn yếu, cần được phụ đạo.

Lên kế hoạch về lịch trình, thời gian phụ đạo (thực hiện vào buổi 2, thời lượng 20 tiết/môn/lớp/năm) và hình thức phù hợp (cá nhân, nhóm, sử dụng công nghệ thông tin).

Lựa chọn nội dung phụ đạo có hệ thống, kiến thức cơ bản, phù hợp với năng lực và mức độ tiếp thu của từng học sinh. Tăng cường các bài tập vừa sức, chú trọng vào nhận biết và thông hiểu.

Phân công giáo viên phụ trách, đảm bảo tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình và có kế hoạch cụ thể cho từng học sinh.

Định kỳ kiểm tra, đánh giá sự tiến bộ của học sinh và ghi sổ theo dõi quá trình học tập của các em.

Kịp thời điều chỉnh nội dung, phương pháp và kế hoạch sao cho phù hợp với thực tế học sinh để nâng cao chất lượng phụ đạo.

Giữ liên lạc thường xuyên với phụ huynh học sinh để phối hợp thực hiện hiệu quả công tác phụ đạo.

- Kinh phí tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3.2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Tuyển chọn được đội tuyển học sinh giỏi có chất lượng và từng bước nâng cao kết quả các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh.

- Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho học sinh giỏi, phát huy tinh thần sáng tạo, tự học, tự rèn luyện của học sinh.

- Các môn văn hoá Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học.

- Thời gian ôn tập: Thực hiện vào các buổi 2 từ 09/9/2025 đến 06/12/2025.

- Thời lượng: 30 tiết/ môn.

- Kinh phí tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3.2.3. Ôn thi tốt nghiệp THPT

- Các tổ chuyên môn lập kế hoạch và triển khai thực hiện theo kế hoạch căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường.

- Giáo viên được phân công ôn tập hỗ trợ kiến thức cho học sinh và giáo viên được phân công ôn thi TN THPT xây dựng phân phối chương trình ôn tập, ôn thi, soạn bài đầy đủ với kiến thức, kỹ năng cơ bản, chú trọng rèn kỹ năng làm bài và tư duy độc lập. Tổ chức các hoạt động phù hợp phương pháp đặc thù của môn học, đảm bảo yêu cầu CT GDPT và phù hợp với nhận thức của học sinh.

- Giáo viên nghiên cứu tài liệu, có kế hoạch bài dạy đầy đủ khi lên lớp, kiểm tra đánh giá học tập của học sinh trong quá trình ôn tập.

- Học sinh tham gia đầy đủ các buổi ôn tập bổ sung kiến thức, ôn thi TNTHPT tích cực học tập, phấn đấu đạt kết quả cao hơn.

- Thời gian ôn tập: Thực hiện vào các buổi 2 từ 09/9/2025 đến 08/6/2026.

- Thời lượng: 70 tiết/ môn.

- Kinh phí tổ chức Ôn thi tốt nghiệp THPT được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3.2.4. Thi thử tốt nghiệp THPT đối với học sinh lớp 12

- Tổ chức tốt 4 lần thi thử TN THPT (trong đó 01 lần thi toàn tỉnh theo kế hoạch của SGD&ĐT)

3.2.5. Các hoạt động giáo dục khác

- Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh nội trú (Ban Quản lý Nội trú)
- Kỹ năng phòng chống lừa đảo trên không gian mạng (Đoàn Thanh niên);
- Luật lệ giao thông (Biển báo, làn đường), hành vi nguy hiểm (phóng nhanh, lạng lách, vi phạm đèn đỏ), sử dụng phương tiện (đúng tuổi, đội mũ bảo hiểm, không chở quá tải) (Đoàn Thanh niên);
- Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên (Tổ Địa -Sinh- Hóa- GDTC);
- Giáo dục kỹ năng tiêu dùng thông minh - "Sống xanh từ những lựa chọn nhỏ" (Tổ Văn - Sử- NN- GDKT&PL);
- Kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng quản lý cảm xúc kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề (Đoàn Thanh niên);
- Hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Quân đội NDVN 22/12 (Tổ Địa -Sinh- Hóa- GDTC);
- Kỹ năng ứng phó với căng thẳng và tệ nạn xã hội, kỹ năng tự chăm sóc và bảo vệ bản thân (Đoàn Thanh niên);
- Ứng xử văn minh khi tham gia giao thông (Đoàn Thanh niên);
- Phòng chống nạn buôn bán người (Tổ Toán-Lý-Tin-CN);
- Tuyên truyền giáo dục truyền thống 96 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam -Mừng Đảng, Mừng Xuân 2026. (Tổ Văn - Sử- NN- GDKT&PL);
- Tuyên truyền an toàn Điện, PCCC (Tổ Toán-Lý-Tin-CN);
- Giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) (Tổ Toán-Lý-Tin-CN);
- Kỹ năng phòng chống tai nạn đuối nước (Tổ Địa -Sinh- Hóa- GDTC);
- Giáo dục cho HS về học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh (Tổ Văn - Sử- NN- GDKT&PL).

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CÁC THÁNG

| Tháng | Các hoạt động và công việc cụ thể | Người chịu trách nhiệm |
|-------|--|---|
| 8 | 1. Ngày 15/8/2025 Từ 07h00: Trả phép hè. Từ 07h30: Họp Chi uỷ, Hội đồng trường, cán bộ chủ chốt: Thống nhất nội dung công việc đầu năm, công tác TCCB, phân công giảng dạy, phân công kiêm nhiệm Từ 08h30: Họp cơ quan | VC, NLĐ Chi uỷ, CB chủ chốt VC, NLĐ |
| | 2. Ngày 18/8/2025 Tập trung học sinh khối 10 | GVCN |
| | 3. Ngày 20/8/2025 - Họp tổ chuyên môn, Văn phòng. - Hoàn thiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026 của cá nhân, tổ CM, trường. | CBQL, GV |

| Tháng | Các hoạt động và công việc cụ thể | Người chịu trách nhiệm |
|-------|---|-----------------------------------|
| | 4. Ngày 22/8/2025 Rà soát, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học của cá nhân | GV |
| | 5. Ngày 23/8/2025 Tham gia bồi dưỡng chính trị hè 2025 | CBQL, GV |
| | 6. Ngày 26/8/2025 Rà soát, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học của tổ chuyên môn | TTCM |
| | 7. Ngày 28/8/2025 Trình phê duyệt kế hoạch giáo dục môn học của tổ chuyên môn | BGH, TTCM |
| | 8. Ngày 29/8/2025 Học sinh tựu trường | BGH, BQLNT, ĐTN, GVCN |
| | 1. Ngày 03/9/2025 - Trình phê duyệt Chương trình nhà trường | BGH, HĐT |
| | 2. Ngày 04/9/2025 Tổng duyệt Khai giảng | ĐTN, GVCN |
| | 3. Ngày 05/9/2025 Khai giảng năm học 2025-2026 | TTCM, GVBM |
| 9 | 4. Từ 06/9 đến 30/9 - Học sinh tham gia các hoạt động của Tuần lễ Sinh hoạt tập thể vào một số buổi (Đoàn trường thực hiện). - Dạy và học theo TKB. - Hoàn thành các loại kế hoạch. - GVBM hoàn thiện đơn đăng kí dạy thêm. - HS đăng kí học thêm, phân chia lớp học thêm căn cứ nguyện vọng và lực học của HS. - Dự giờ giáo viên dạy khối lớp mới, thăm lớp. - HS lớp 12 đăng ký môn tự chọn thi tốt nghiệp THPT, ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026. - Xây dựng ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra định kì. - Hoàn thiện học bạ cho HS các lớp, nhập dữ liệu SMAS, CSDL ngành, vào sổ Đăng bộ. - Thành lập và bồi dưỡng các đội tuyển HSG. Hoạt động giáo dục: Tuyên truyền Kỹ năng phòng chống lừa đảo trên không gian mạng; Luật lệ giao thông (Biển báo, làn đường), hành vi nguy hiểm (phóng nhanh, lạng lách, vi phạm đèn đỏ), sử dụng phương tiện (đúng tuổi, đội mũ bảo hiểm, không chở quá tải) (Đoàn Thanh niên) | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |

| Tháng | Các hoạt động và công việc cụ thể | Người chịu trách nhiệm |
|-------|---|-----------------------------|
| 10 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra hồ sơ giáo án. 2. Xây dựng thư viện đề kiểm tra định kì HKI. 3. Hoàn thành đăng kí thi đua đầu năm 4. Bồi dưỡng HSG; Ôn tập phụ đạo chưa đạt; Ôn thi TN THPT năm 2026. 5. Tổ chức chuyên đề cấp tổ. 6. Tập luyện thể thao tham gia Đại hội TDTT ngành GD... 7. Kiểm tra nội bộ. 8. Kiểm tra giữa kì I (Tuần 9, 10) 9. Hoạt động giáo dục: Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên (Tổ Địa -Sinh- Hóa- GDTC); Giáo dục kỹ năng tiêu dùng thông minh "Sống xanh từ những lựa chọn nhỏ" (Tổ Văn - Sử- NN- GDKT&PL) | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |
| 11 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức các hoạt động chào mừng 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam. 2. Tiếp tục BDHSG, Ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026, Phụ đạo HS chưa đạt. 3. Hướng dẫn HS thực hiện dự án thi KHKT cấp tỉnh. 4. Hoàn thiện hồ sơ đăng ký dự thi HSG cấp tỉnh. 5. Tham gia Đại hội TDTT ngành GD. 6. Thi HSG cấp trường (tuần 12). 7. Hoạt động giáo dục: Kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng quản lý cảm xúc; kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề (Đoàn Thanh niên) 8. Thi thử TN THPT lần 1 (Tuần 10) | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |
| 12 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học, hồ sơ giáo án. Kiểm tra nội bộ. 2. Tiếp tục BDHSG, ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026, Phụ đạo HS chưa đạt. 3. Hướng dẫn ôn tập cuối kỳ I cho HS 4. Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kỳ I: từ 22/12/2025 – 08/01/2026. Chấm, trả bài kiểm tra. 5. Thi HSG cấp tỉnh (09/12/2025). 6. Hoạt động giáo dục: Kỷ niệm Ngày thành lập Quân đội NDVN 22/12 (Tổ Địa -Sinh- Hóa- GDTC) | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |
| 01 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Tiếp tục đánh giá xếp loại HS, kiểm tra xếp loại hồ sơ giáo án, báo cáo CM. 2. Thi KHKT cấp tỉnh. | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |

| Tháng | Các hoạt động và công việc cụ thể | Người chịu trách nhiệm |
|-------|--|-----------------------------|
| | 3. Tái giảng học kì II (19/01/2026) 4. Xây dựng thư viện đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kì II. 5. Ôn tập kiến thức, tập luyện thể thao. 6. Rà soát chỉnh sửa hồ sơ học sinh (hoàn thiện trước 30/01/2026). 7. Kiểm tra nội bộ 8. Ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026, Phụ đạo HS chưa đạt. 9. Thi thử TN THPT lần 2 (tuần dự phòng 12/01-17/01/2026) 10. Hoạt động giáo dục: - Kỹ năng ứng phó với căng thẳng và tệ nạn xã hội, kỹ năng tự chăm sóc và bảo vệ bản thân; Ứng xử văn minh khi tham gia giao thông (Đoàn Thanh niên) - Phòng chống nạn buôn bán người (Tổ Toán- Lý-Tin- CN) | |
| 02 | 1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, ôn tập kiến thức. 2. Sinh hoạt chuyên đề chuyên môn. 3. Kiểm tra nội bộ. 4. Nghỉ tết Nguyên Đán 13/2-22/2 (tức 26 tháng Chạp đến mừng 6 tháng Giêng dự kiến) 5. Hoạt động giáo dục: Tuyên truyền giáo dục truyền thống 96 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam -Mừng Đảng, Mừng Xuân 2026. (Tổ Văn - Sử- NN- GDKT&PL) 6. Ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026, Phụ đạo HS chưa đạt. | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |
| 3 | 1. Kiểm tra xếp loại hồ sơ giáo án. 2. Ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026, Phụ đạo HS chưa đạt. 3. Tập luyện thể thao. 4. Kiểm tra nội bộ. 6. Tổ chức các hoạt động chào mừng 95 năm Ngày thành lập Đoàn TNCSHCM (26/3/2031-26/3/2026). 7. Kiểm tra đánh giá giữa kì 2 (Tuần 26, 27). 8. Thi thử TN THPT lần 3. 9. Hoạt động giáo dục: Tuyên truyền an toàn Điện, PCCC (Tổ Toán - Lý- Tin- CN) | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |
| 4 | 1. Ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026, Phụ đạo HS chưa đạt. Ôn tập kiến thức chuẩn bị kiểm tra cuối kì 2. 2. Kiểm tra hồ sơ lớp 12. 5. Tiến hành hướng dẫn HS lớp 12 đăng ký thi TNTHPT, nhập liệu, kiểm tra thông tin... | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |

| Tháng | Các hoạt động và công việc cụ thể | Người chịu trách nhiệm |
|-------|--|-----------------------------|
| | <p>6. Hoàn thiện đề tài sáng kiến, Hội đồng xét đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả của sáng kiến, đề nghị Sở GD đánh giá, công nhận.</p> <p>7. Kiểm tra nội bộ.</p> <p>8. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào 10 năm học 2026 - 2027.</p> <p>9. Tổ chức kiểm tra Cuối kỳ II: 27/4-07/5/2026 (lớp 12)</p> <p>10. Hoạt động giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) (Tổ Toán - Lý-Tin- CN) - Kỹ năng phòng chống tai nạn đuối nước (Tổ Địa -Sinh-Hóa- GDTC) | |
| 5 | <p>1. Ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026, Phụ đạo HS chưa đạt.</p> <p>2. Tổ chức kiểm tra đánh giá Cuối kỳ II: Từ 11/5-19/5/2026 (lớp 10,11).</p> <p>3. Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước 31/5/2026.</p> <p>4. Hoàn thành nhập dữ liệu thi TNTHTP.</p> <p>5. Hoàn thành việc đánh giá xếp loại HS.</p> <p>6. Triển khai công tác tuyển sinh vào 10.</p> <p>7. Hoàn thành các báo cáo theo yêu cầu các VB.</p> <p>8. Tổng kết năm học (có kế hoạch cụ thể sau).</p> <p>9. Bình xét thi đua năm học 2025 – 2026.</p> <p>10. Thi thử TN THPT lần 4 (25/5 – 30/5/2026).</p> <p>11. Hướng dẫn học sinh diện kiểm tra lại ôn tập.</p> <p>12. Hoạt động giáo dục: Giáo dục cho HS về học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh (Tổ Văn – Sử- NN- GDKT&PL)</p> | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |
| 6 | <p>1. Ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026.</p> <p>2. Kiểm tra lại dự kiến 02-03/6/2026 (nếu có HS thuộc diện kiểm tra lại).</p> <p>3. Công tác thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027.</p> <p>4. Hội đồng tuyển sinh xét trúng tuyển, đề nghị SGD&ĐT duyệt tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 – 2027.</p> <p>6. Tổ chức tốt cho HS dự thi TNTHTP năm 2026 (11, 12/6/2026).</p> | |

| Tháng | Các hoạt động và công việc cụ thể | Người chịu trách nhiệm |
|-------|--|-----------------------------------|
| 6 | 7. Hoàn thiện hồ sơ thi đua nộp Cụm, SGD sau khi có kết quả thi TN THPT. 8. Trả hồ sơ, kết quả thi TN THPT cho HS lớp 12. | BGH, TTCM, GVCN, GVBM, ĐTN. |

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Năm học 2025-2026 nhà trường phấn đấu triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

1. Nhiệm vụ

- Bám sát các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Sở GDĐT, điều kiện thực tế của nhà trường để xây dựng kế hoạch thực hiện sát thực khả thi. Công tác quản lý chỉ đạo kịp thời, phù hợp tình hình thực tiễn.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý chỉ đạo; đẩy mạnh công tác tham mưu, phối hợp, huy động sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể đối với công tác giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo, giữ vững quy mô trường lớp; Tuyển sinh vào lớp 10 đảm bảo chỉ tiêu Sở GD&ĐT giao.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với tình thực tế năm học; thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường theo đúng kế hoạch.

- Tiếp tục chương trình kế hoạch giáo dục; Xây dựng, trình duyệt Kế hoạch dạy học điện tử, thực hiện học bạ số; chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; rèn luyện phương pháp tư duy, năng lực tự học cho học sinh; chú trọng sử dụng thiết bị dạy học, rèn luyện kỹ năng thực hành cho học sinh, bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng đã quy định tại chương trình GDPT.

- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch: tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm; sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn; Triển khai sinh hoạt tổ chuyên môn qua mạng Internet.

- Tiếp tục duy trì các tiêu chí trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1.

- Tiếp tục nghiên cứu Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT; xây dựng nội dung sinh hoạt của các tổ, nhóm chuyên môn; chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, nhân rộng gương điển hình tiên tiến.

2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ giáo viên, học sinh; duy trì khối đại đoàn kết trong cơ quan; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học bám sát các mục tiêu nhiệm vụ của ngành và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD. Hiệu trưởng tổ chức cho tổ chuyên môn, giáo viên cùng tham gia xây dựng nội dung, đề xuất, góp ý kiến cho Kế hoạch giáo dục của nhà trường, đảm bảo tổ chức mọi hoạt động giáo dục trong năm học.

- Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và dạy học; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin điện tử, hệ thống quản lý giáo dục, các phần mềm quản lý giáo dục... trong quản lý, chỉ đạo. Đưa Website nhà trường hoạt động thường xuyên với tính năng như một kênh tuyên truyền, định kì đánh giá hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ trong quản lý, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn cho nhà giáo, đáp ứng được sự nghiệp giáo dục theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Đề xuất biện pháp quản lí phù hợp với đối tượng học sinh vùng dân tộc; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các lực lượng giáo dục, cha mẹ học sinh trong công tác quản lý giáo dục học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, tổ chức dạy đủ các môn theo quy định của Bộ GDĐT, đúng tiến độ chương trình không cắt xén, dồn ép chương trình; cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp với đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

- Phân công lao động, phân công giảng dạy khoa học hợp lí. Phát huy sức mạnh đội ngũ, nâng cao hiệu quả các mảng công tác; phân công lao động theo vị trí việc làm.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị cơ quan năm học 2025-2026; tăng cường kiểm tra, đôn đốc giáo viên, học sinh thực hiện các quy định về chuyên môn. Coi nền nếp là nền tảng để thực hiện việc nâng cao chất lượng dạy và học, gắn việc thực hiện nội quy, nền nếp với việc bình xét thi đua.

- Tổ chức hiệu quả việc sinh hoạt chuyên môn, chú trọng các chuyên đề nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn, ôn thi THPT năm 2026; đổi mới phương pháp giảng dạy; tăng tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần và giảm tỷ lệ học sinh bỏ học.

- Tăng cường công tác Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục trong nhà trường. Xây dựng, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch Khảo thí năm học 2025-2026. Thực hiện nghiêm túc công tác tự đánh giá.

- Làm tốt công tác truyền thông về kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh căn cứ lực học lớp 12, chọn môn thi tốt nghiệp, ngành học hoặc học nghề phù hợp với năng lực, sở thích, đáp ứng yêu cầu nhân lực lao động xã hội.

- Tăng cường chất lượng dạy học các nội dung giáo dục địa phương theo hướng thiết thực hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch ôn thi TNTHTP; bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt một cách hợp lý, phù hợp với tình hình nhà trường.

- Làm tốt công tác thi đua-khen thưởng (theo các đợt thi đua); đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Tăng cường có hiệu quả công tác phối hợp với các chính quyền địa phương, lực lượng xã hội, các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn, các cơ quan doanh nghiệp chung tay ủng hộ các hoạt động giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc; kiểm tra giám sát việc thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra trường, các hoạt động giáo dục...

- Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó. Phân công nhiệm vụ Ban Giám hiệu.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Quan tâm, chăm lo kịp thời đến đời sống của viên chức, người lao động trong cơ quan.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, cơ sở vật chất. quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục...

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập kiến thức, ôn thi TN THPT và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THPT.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hằng tháng thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

1.3. Đối với Bí thư Đoàn trường

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp ngoài nhà trường và các hoạt động ngoại khóa khác (nếu có).

- Thành lập các ban của Đoàn Thanh niên để kiểm tra, thúc đẩy mọi hoạt động của học sinh trong trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của khối học sinh.

1.4. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của các thành viên trong tổ.

- Chỉ đạo các nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch và thực hiện đúng quy định đúng qui định.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của giáo viên trong tổ.

1.5. Đối với nhân viên Thư viện, thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

1.6. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn, chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, Đoàn trường tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường cho học sinh.

- Tích cực tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức.

2. Công tác kiểm tra nội bộ, giám sát

2.1. Yêu cầu

- Tăng cường công tác kiểm tra để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tổ tích cực, sáng tạo.
- Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả cá nhân, tổ về việc thực hiện nhiệm vụ.
- 100% các bộ phận được kiểm tra ít nhất 1 lần/năm.

2.2. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch, kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế nhằm giúp các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục của Sở GD&ĐT vào đầu năm học.
- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

VI. ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH

Nhà trường sẽ điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp với văn bản chỉ đạo và thực tiễn thực hiện (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của Trường THPT Thanh Nưa. Hội đồng trường yêu cầu các tổ, bộ phận và cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu để thống nhất giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Điện Biên;
- Ban Giám hiệu;
- GV, NV, NLĐ (HSCV);
- Website trường;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thành Long**